

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận

được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Giải pháp và phương pháp luận		
1.1. Am hiểu về kỳ thi Đánh giá tư duy – Đại học Bách khoa Hà Nội	Nhà thầu có nêu hiểu biết chi tiết về kỳ thi Đánh giá tư duy – Đại học Bách khoa Hà Nội. Các thông tin cần nêu: Mục tiêu, đối tượng, phạm vi, cấu trúc bài thi	Đạt
	Nhà thầu không nêu được hiểu biết chi tiết về kỳ thi Đánh giá tư duy – Đại học Bách khoa Hà Nội hoặc có nêu nhưng không nêu rõ thông tin về kì thi: Mục tiêu, đối tượng, phạm vi, cấu trúc bài thi.	Không đạt
1.2. Am hiểu về mục tiêu, nhiệm vụ của gói thầu	Nhà thầu nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ của gói thầu, các căn cứ khoa học, thực tiễn về tính khả thi của việc xây dựng ngân hàng câu hỏi TSA.	Đạt
	Nhà thầu không nêu được/nêu không rõ về mục tiêu, nhiệm vụ của gói thầu, các căn cứ khoa học, thực tiễn về tính khả thi của việc xây dựng ngân hàng câu hỏi TSA.	Không đạt
2. Yêu cầu kỹ thuật		
2.1. Khung kỹ thuật sản xuất câu hỏi thi chuẩn hóa		
2.1.1. Ma trận sản xuất chi tiết theo từng lĩnh vực, lĩnh vực con và mức độ tư duy, có khả năng đáp ứng được số lượng câu hỏi theo yêu cầu.	Nhà thầu đưa ra được ma trận sản xuất chi tiết, thể hiện được sự phân bố các câu hỏi vào từng lĩnh vực, lĩnh vực con, từng mức độ tư duy.	Đạt
	Nhà thầu không đưa ra được ma trận sản xuất chi tiết, thể hiện được sự phân bố các câu hỏi vào từng lĩnh vực, lĩnh vực con, từng mức độ tư duy.	Không đạt

2.1.2. Giải thích và mô tả được về các loại hình và mức độ tư duy của từng lĩnh vực.	Nhà thầu giải thích và mô tả được về các loại hình và mức độ tư duy của từng lĩnh vực.	Đạt
	Nhà thầu không giải thích và mô tả được hoặc không giải thích và mô tả đầy đủ về các loại hình và mức độ tư duy của từng lĩnh vực.	Không đạt
2.2. Xây dựng câu hỏi		
2.2.1. Bản đặc tả câu hỏi đầy đủ thông tin và có khả năng đáp ứng được yêu cầu thiết kế ngân hàng câu hỏi	Nhà thầu đưa ra được bản đặc tả câu hỏi đầy đủ thông tin và có khả năng đáp ứng được yêu cầu thiết kế ngân hàng câu hỏi.	Đạt
	Nhà thầu không đưa ra được hoặc đưa ra không đầy đủ bản đặc tả câu hỏi đầy đủ thông tin và có khả năng đáp ứng được yêu cầu thiết kế ngân hàng câu hỏi	Không đạt
2.2.2. Quy trình biên soạn câu hỏi đáp ứng yêu cầu về chuyên môn chặt chẽ và bảo mật	Nhà thầu đưa ra được quy trình biên soạn câu hỏi đáp ứng yêu cầu chuyên môn chặt chẽ và bảo mật, từ khâu biên soạn đến khâu nghiệm thu câu hỏi chuẩn hoá	Đạt
	Nhà thầu không đưa ra được quy trình biên soạn câu hỏi hoặc quy trình biên soạn câu hỏi không đáp ứng yêu cầu chuyên môn chặt chẽ và bảo mật, từ khâu biên soạn đến khâu nghiệm thu câu hỏi chuẩn hoá	Không đạt
2.2.3. Cơ cấu nhân sự thực hiện xây dựng biên soạn câu hỏi đảm bảo đáp ứng về chất lượng yêu cầu.	Nhà thầu đưa ra được cơ cấu nhân sự thực hiện xây dựng biên soạn câu hỏi đảm bảo đáp ứng về chất lượng yêu cầu.	Đạt
	Nhà thầu không đưa ra được cơ cấu nhân sự hoặc nhân sự không đáp ứng để thực hiện xây dựng biên soạn câu hỏi đáp ứng về yêu cầu và chất lượng.	Không đạt
2.2.4. Bảng tiêu chí đánh giá câu hỏi đảm bảo đủ các tiêu chí từ hình thức tới nội dung, phù hợp với mục tiêu đánh giá của kì thi và đặc tả của câu hỏi.	Nhà thầu đưa ra được bảng tiêu chí đánh giá câu hỏi đảm bảo đủ các tiêu chí từ hình thức tới nội dung, phù hợp với mục tiêu đánh giá của kì thi và đặc tả của câu hỏi.	Đạt
	Nhà thầu không đưa ra được hoặc đưa ra không đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá câu hỏi đảm bảo đủ các tiêu chí từ hình thức tới nội dung, phù hợp với mục tiêu đánh giá của kì thi và đặc tả của câu hỏi.	Không đạt
2.2.5. Câu hỏi TSA chuẩn hoá	Nhà thầu cung cấp câu hỏi đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT.	Đạt

	Câu hỏi nhà thầu cung cấp không đáp ứng hoặc không đáp ứng một phần yêu cầu tại chương V của E-HSMT.	Không đạt
2.2.6. Một bộ câu hỏi minh họa kèm ma trận đặc tả thể hiện tính đáp ứng của khung kỹ thuật sản xuất so với các yêu cầu của đề thi đánh giá tư duy.	Nhà thầu đưa ra được bộ câu hỏi minh họa kèm ma trận đặc tả thể hiện tính đáp ứng của khung kỹ thuật sản xuất so với các yêu cầu của đề thi đánh giá tư duy.	Đạt
	Nhà thầu không đưa ra được hoặc đưa không đầy đủ hoặc bộ câu hỏi minh họa không đáp ứng yêu cầu của đề thi đánh giá tư duy.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa, dịch vụ	Nhà thầu có bảng tiến độ cung cấp câu hỏi phù hợp, chi tiết từ khi thực hiện hợp đồng, bàn giao câu hỏi thô, thử nghiệm, đánh giá, nghiệm thu và đáp ứng tiến độ yêu cầu tại chương V của E-HSMT.	Đạt
	Nhà thầu không có bảng tiến độ hoặc bản tiến độ cung cấp câu hỏi không phù hợp, chi tiết từ khi thực hiện hợp đồng, bàn giao câu hỏi thô, thử nghiệm, đánh giá, nghiệm thu và không đáp ứng tiến độ yêu cầu tại chương V của E-HSMT.	Không đạt
4. Cam kết của nhà thầu		
Cam kết của nhà thầu	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết có hỗ trợ kỹ thuật cho hàng hóa do nhà thầu cung cấp khi có yêu cầu từ phía Chủ đầu tư trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng và trong thời gian bảo hành theo quy định. - Cam kết có số điện thoại, địa chỉ bảo hành cụ thể. Nhà thầu cung cấp địa chỉ, thông tin liên lạc để chủ đầu tư liên hệ khi cần thiết thông báo về hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành sản phẩm. 	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng	Không đạt
Bảo mật thông tin	Nhà thầu có cam kết bảo mật thông tin về ngân hàng câu hỏi cung cấp cho chủ đầu tư, cũng như toàn bộ thông tin liên quan.	Đạt
	Nhà thầu không có hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng	Không đạt
5. Bảo hành hàng hóa		
Yêu cầu về bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật sau bán hàng	Nhà thầu có bản cam kết: - Bảo hành toàn bộ hàng hóa dự thầu theo tiêu	Đạt

	<p>chuẩn của nhà sản xuất;</p> <p>- Khắc phục hàng hóa bị hư hỏng, sai sót, thu hồi, thay thế hàng hóa không đảm bảo chất lượng do lỗi của nhà thầu trong vòng 24 giờ sau khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Mọi chi phí cho việc khắc phục sai sót do nhà thầu chi trả.</p>	
	- Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
5. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Nhà thầu cam kết thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trường hợp chủ đầu tư phát hiện nhà thầu bị xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong lĩnh vực môi trường có liên quan đến gói thầu thì nhà thầu được coi là không trung thực.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
6. Yêu cầu về tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa và thời gian thực hiện hợp đồng	Nhà thầu có bản cam kết: <p>- Tiến độ cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>- Thời gian thực hiện hợp đồng: 300 ngày kể từ ngày ký.</p>	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Nhà thầu có bản cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn bị xác định không đạt.	Không đạt